TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-PT
Ngày 29 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*:** Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Việt A, sinh ngày 26/5/2005; Nơi cư trú: Thôn D, xã B, Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn E và bà Lý Thị F; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến ngày 08/11/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. Tạ Văn T, sinh ngày 26/6/2005; Nơi cư trú: Thôn BL, xã MQ, Huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn H và bà Lưu Thị X; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo A là bà Lý Thị AA, sinh năm 1978; trú tại: Thôn D, xã B, Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc, là mẹ của bị cáo (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T là ông Tạ Văn H, sinh năm 1978; trú tại: Thôn LL, xã MQ, Huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, là bố của bị cáo (có mặt).

- Người bào chữa cho các bị cáo là ông Lê Văn Duy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Đại diện Đoàn thanh niên xã B, Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc là ông Hoàng Ngọc Th - Bí thư đoàn xã B (có mặt).

- Đại diện đoàn thanh niên xã MQ, Huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc là ông Trần Ngọc S - Bí thư đoàn xã MQ (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2022, Bùi Việt A, sinh năm 2005 ở thôn D, xã B, Huyện C một mình điều khiển xe mô tô BKS 88D1- 454.05 đi từ nhà sang nhà Trần Mạnh K, sinh năm 1999 ở thôn W, xã HH, Huyện TF rủ K lên thị trấn Tam Đảo, Huyện C chơi, K đồng ý. A điều khiển xe chở K đi đến rừng lim thuộc xã Hồ Sơn, Huyện C thì gặp nhóm bạn của A, K gồm: Trần Bá LK, sinh năm 2006 ở thôn GG, xã GF, Huyện C; Lưu Minh HJ, sinh năm 2005; Tạ Văn T, sinh năm 2005; Nguyễn Tiến DF, sinh năm 2005; Lâm Thanh NH, sinh năm 2007 đều ở xã MQ, Huyện TD; Phạm Duy DG, sinh năm 2006; Nguyễn Tùng LM, sinh năm 2006; Hoàng Chung KM, sinh năm 2006 đều ở thị trấn HA, Huyện C và KU ở Tuyên Quang (không rõ họ tên đầy đủ, tuổi và địa chỉ cụ thể). Tại đây, cả nhóm rủ nhau đi lên thị trấn Tam Đảo chơi. Khi lên đến thị trấn Tam Đảo, cả nhóm điều khiển xe đi chơi lòng vòng quanh thị trấn đến khoảng 02 giờ ngày 20/6/2022 thì đi xuống núi. Khi đi xuống đến rừng lim, K nhận được tin nhắn của HA (không rõ họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ) là bạn của K nói có một bọn Thái Nguyên đang sang. Thấy vậy, cả nhóm rủ nhau đứng đợi tại đây để chặn đánh nhóm Thái Nguyên này (vì trước đó nhóm A bị nhóm Thái Nguyên đánh nhưng không bị thương tích gì). Cả nhóm đợi đến 3 giờ cùng ngày nhưng không thấy nhóm Thái Nguyên nào đi qua (nhóm A nhận diện nhóm người của Thái Nguyên bằng cách quan sát BKS xe mô tô) nên lại rủ nhau đi lên thị trấn Tam Đảo chơi, trên đường đi nếu gặp nhóm người Thái Nguyên nào thì chặn đánh. Khi đi đến chùa Vân, Nguyễn Hoàng LK, sinh năm 2005 ở Huyện DT, tỉnh Thái Nguyên đang làm Homestay tại thị trấn Tam Đảo là bạn của K gọi điện thoại cho K hỏi đã về chưa để đi chơi cùng, K bảo chưa về nên LK đi xe máy xuống mang theo nước uống cho K. Gặp nhau, K sang đi xe với Hoàng LK, KM điều khiển xe mô tô BKS 88K1 - 406.80 chở DG và NH, DF điều khiển xe mô tô BKS 88E1 - 374.53 chở NH, Trần Bá LK điều khiển xe mô tô BKS 19C1 -

249.12 chở HJ; A điều khiển xe đi một mình, cầm theo 01 chiếc gậy gỗ dài khoảng 1m, đường kính khoảng 03cm, nhặt tại khu lán bán nước ở rừng lim, T điều khiển xe mô tô BKS 88H1 - 2300 đi một mình, KU điều khiển xe đi một mình. A, HJ và Trần Bá LK vừa đi vừa nói cHuyện nên đi sau cùng. Khi đi đến km17, A, HJ và Trần Bá LK phát hiện anh Nguyễn Văn NH, sinh năm 2002 ở khu MB, xã HN, Huyện HV, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô BKS 19H1-388.03 chở sau anh Bùi Trung HJ, sinh năm 2002 ở khu KC, xã A2,Huyện A1, tỉnh Phú Thọ đang điều khiển xe đi ngược chiều vừa đi vừa bóp còi, A thấy xe của NH lắp còi chế (còi hú giống xe Công an) và dán độ quanh xe nên A bảo LK và HJ quay lại chặn xe của NH để đánh cảnh cáo, LK và HJ đều đồng ý. Khi đuổi đến đoạn đường gần cổng đền Nhị vị cô nương nhà Trần thì A, LK và HJ chặn được xe của NH. Lúc này, anh Sái Trung HJ, sinh ngày 02/9/2004 ở khu H3, xã H2, Huyện H1, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô BKS 19H1 - 218.06 chở sau người bạn tự khai là Lê Nhật BB, sinh năm 2002 ở thôn 3, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An cùng nhóm với NH đi đến. A yêu cầu HJ dừng xe, rồi yêu cầu cả 4 người xuống xe. A cầm chiếc gậy gỗ mang theo vụt 4 đến 5 phát vào người và tay NH làm gậy bị gãy làm đôi rơi xuống đất. A cầm 01 đoạn còn lại tiếp tục vụt lần lượt vào người NH, Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ và Lê Nhật BB. Lưu Minh HJ đến nhặt đoạn gậy gỗ bị gãy còn lại vụt vào người Nguyễn Văn NH và Sái Trung HJ khoảng 2 đến 3 phát thì vứt bỏ gậy, tiếp tục dùng chân tay không đánh Sái Trung HJ và Nhật BB. Trần Bá LK cũng lao vào dùng chân đạp một phát vào người Bùi Trung HJ. Do bị đánh nên nhóm của Nguyễn Văn NH quỳ xuống xin thì nhóm của A dừng lại. Khi thấy NH quỳ xuống xin thì HJ lấy điện thoại của HJ ra quay lại hình ảnh NH đang quỳ. Sau đó, A gọi điện thoại cho K nhưng K không nghe máy, một lúc sau K gọi lại cho A, A nói " có một bọn lắp còi nhại anh xuống xem thì K bảo "ừ". Một lúc sau, K cùng T, DG, DF, Nguyễn Hoàng LK, KU, LM, KM và LM Thanh NH xuống đến chỗ A. Hoàng LK chở K xuống rồi đi về luôn. KU hỏi "xe đứa nào lắp còi nhại" thì Nguyễn Văn NH bảo "xe của em", KU lao vào dùng chân tay không đánh nhiều nhát vào người vào mặt Nguyễn Văn NH. Thấy vậy, DG, T, K cũng lao vào dùng chân tay không đánh Nguyễn Văn NH, Bùi Trung HJ, Sái Trung HJ và Nhật BB, mỗi người một hai phát rồi dừng lại. Do sợ bị đánh nên Nguyễn Văn NH, Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ và Nhật BB tự đứng thành hàng sát lan can ven T. Lúc này, T, KM, KU đi ra xem xe của Nguyễn Văn NH còn KM, LM, DF, DG, LM Thanh NH và LK đi ra đường xin số điện thoại của các bạn nữ đi qua, K ngồi ở lan can ven đường. A và HJ đi đến chỗ Nguyễn Văn NH, A quan sát thấy NH đeo 02 chiếc nhẫn bạc màu trắng trên tay (01 chiếc nhẫn có gắn mặt đá màu đen hình chữ nhật, 01 chiếc nhẫn đã bị mất mặt đá từ trước) và

01 túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu Louis Vuitton trên người nên nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 chiếc nhẫn bạc trên tay và 01 túi này của NH để sử dụng. A yêu cầu NH đưa nhẫn và túi nhưng NH không đưa, A tiếp tục nói "tao đếm từ 1 đến 3 mày có đưa không" rồi bắt đầu đếm, khi A đếm đến 2, NH sợ tiếp tục bị đánh nên tháo 02 nhẫn trên tay đưa cho A, A đeo luôn vào tay mình. Sau đó, NH đưa nốt túi cho A, A cầm kiểm tra bên trong có bộ sạc điện thoại và số tiền khoảng 300.000đ nên trả lại sạc và tiền cho NH chỉ lấy chiếc túi đeo luôn lên người. A tiếp tục đi đến chỗ Sái Trung HJ và quát "đưa túi đây", sợ bị đánh nên HJ đưa túi cho A, A cầm chiếc túi kiểm tra bên trong có 01 tẩu hút thuốc nên đưa lại cho HJ chỉ lấy túi đeo lên người. Lưu Minh HJ đứng cạnh A nói "trả lại tài sản cho chúng nó" nhưng A không đồng ý. HJ giằng co lấy được chiếc túi đang đeo trên người A rồi đưa cho K trả lại cho NH. Lúc này, T đi đến chỗ anh Sái Trung HJ, quan sát thấy HJ đeo chiếc thắt lưng, khóa được làm bằng kim loại, hình chữ LV nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc thắt lưng của HJ để sử dụng. T nói "thắt lưng đẹp nhỉ", thấy T nói vậy, A liền đi đến chỗ HJ quát "tháo thắt lưng đưa cho bạn tao", do sợ bị đánh nên HJ tháo thắt lưng đưa luôn cho T, T cầm thắt lưng đeo luôn vào quần. Theo K khai, K cũng đi đến chỗ anh Lê Nhật BB đang đứng nói "mày đưa cho anh xin 200.000đồng ăn sáng" do sợ bị đánh nên Nhật BB lấy trong túi ra đưa cho K 100.000đồng, K cầm tiền cất luôn vào túi rồi nói "thôi cho chúng nó về". Thấy K nói vậy nhóm NH lên xe đi về. Nhóm của A cũng đi về, khi về đến chùa Vân, K nói với cả nhóm là vừa lấy được 100.000đồng ăn sáng, số tiền này K đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 20/6/2022, anh Nguyễn Văn NH, anh Sái Trung HJ, anh Bùi Trung HJ và anh Lê Nhật BB đã đến Cơ quan CSĐT Công an Huyện C để trình báo sự việc, đề nghị Cơ quan điều tra, làm rõ xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn NH không khai tên thật mà lấy tên Ngô Quang Minh, anh Sái Trung HJ không khai tên thật mà lấy tên Nguyễn Trung KM, lý do anh NH và anh HJ sợ bố mẹ biết việc mình đi chơi đêm kAa.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 03 đoạn gậy gỗ: Gậy 1 có kích thước 40cmx0,3cm; gậy 2 có kích thước 42cmx0,3cm; gậy 3 có kích thước 40cmx0,3cm.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Việt A ở thôn D, xã B, Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét đã tạm giữ: 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng, trên mắt nhẫn có gắn đá màu đen tại mặt bàn trang điểm giáp đầu giường phòng ngủ, niêm phong ký hiệu A1; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng không có mặt đá tại ngăn trên tại tủ kính để ti vi phòng khách, niêm phong ký hiệu A2; 01 túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu Louis Vuitton treo trên đinh gắn tại tường treo tại nhà bếp.

Quá trình điều tra, Lưu Minh HJ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, màu xanh; Bùi Việt A giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám; Nguyễn Văn NH giao nộp 01 túi đeo chéo, nhãn hiệu Louis Vuitton; Tạ Văn T đã tự nguyện giao nộp 01 dây thắt lưng có cHJ dài 90cm, rộng 04cm, kẻ xọc ô vuông màu đen và màu xám, phần khóa bằng kim loại, đều đã qua sử dụng; Trần Mạnh K tự nguyện giao nộp số tiền 100.000đồng phục vụ công tác điều tra.

Ngày 05/7/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 02 chiếc nhẫn tạm giữ tại nhà ở của Bùi Việt A, nội dung giám định: Các mẫu ký hiệu A1, A2 là kim loại gì? Hàm lượng là bao nhiêu, 13 viên vật liệu gắn trên nhẫn (ký hiệu A1) là loại đá gì? Tại bản kết luận giám định số 4361/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng bạc, mặt nhẫn có gắn 01 viên vật liệu màu đen hình chữ nhật và 12 viên vật liệu nhỏ không màu gửi giám định có khối lượng 9,97 gam, trong đó: Phần kim loại màu trắng là bạc (Ag), hàm lượng Ag: 90,43%. Ngoài ra còn có đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 5,02%, Zn: 4,55%. 01 viên vật liệu màu đen hình chữ nhật và 12 viên vật liệu nhỏ không màu đều là Zirconia (CZ); 01 nhẫn kim loai màu trắng bạc, mặt nhẫn hình chữ nhật không gắn vật liệu gửi giám định có khối lượng 9,56gam là bạc (Ag); hàm lượng Ag: 92,74%. Ngoài ra còn có đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng Cu: 5,19%, Zn: 2,07%.

Ngày 02/8/2022, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản, đề nghị Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Huyện C định giá đối với: 02 túi đeo chéo; 02 nhẫn kim loại; 01 dây thắt lưng. Tại biên bản họp định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản số 484/KL-HĐĐG ngày 16/8/2022 kết luận: 02 túi đeo chéo có trị giá: 480.000đồng; 01 dây thắt lưng có trị giá 140.000đồng; 02 nhẫn có trị giá 410.000đồng. Tổng trị giá của các tài sản là 1.030.000đồng.

Đối với thương tích của Nguyễn Văn NH, Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ, quá trình điều tra xác định: Ngày 20/6/2022, anh NH, Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ bị Bùi Việt A, Lưu Minh HJ, Trần Bá LK, Trần Mạnh K, Tạ Văn T, Phạm Duy DG và KU dùng gậy gỗ, chân tay không đánh. Tuy nhiên, NH và Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ không bị thương tích gì, không phải đến điều trị tại cơ sở y tế nào nên đã có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Việc anh NH và anh Sái Trung HJ, anh Bùi Trung HJ có đơn từ chối giám định là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc nên không có căn cứ để xử lý hình sự các đối tượng về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 08/11/2022, Công an Huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với LK, HJ và DG. Đối với A và T đã bị

khởi tố về hành vi Cướp tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành chính đối với A và T; hành vi của K đã được tách theo quyết định tách vụ án hình sự, KU chưa xác định được tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa ra quyết định xử phạt hành chính đối với K, KU.

Đối với Trần Mạnh K, quá trình điều tra xác định: Tối ngày 20/6/2022, K có hành vi dùng chân tay không đánh anh Nguyễn Văn NH, Sái Trung HJ, Bùi Trung HJ và Lê Nhật BB. Sau đó, K yêu cầu Lê Nhật BB đưa cho K số tiền 200.000đồng, sợ bị đánh nên Nhật BB đưa cho K số tiền 100.000đồng. Hành vi này của K có dấu hiệu của tội Cướp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định tại thôn 3 xã Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An không có ai tên là Lê Nhật BB, sinh năm 2002 mà chỉ có một trường hợp tên Lê Văn Nh, sinh năm 2002. Qua xác minh, Lê Văn Nh vắng mặt tại địa phương khoảng hơn 02 năm nay, gia đình và chính quyền địa phương không biết Nh đi đâu, làm gì. Do vậy, chưa đủ cơ sở để xác định Lê Nhật BB và Lê Văn Nh có phải là một người hay không, chưa xác định được Lê Nhật BB là ai, ở đâu nên chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Trần Mạnh K về tội Cướp tài sản. Ngày 08/11/2022 của Cơ quan CSĐT Công an Huyện C tách vụ án hình sự đối với hành vi của K để tiếp tục điều tra, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T phạm tội "Cướp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Việt A 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến ngày 08/11/2022).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 2 năm 2023, bị cáo Bùi Việt A có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có tiền sử bệnh sốt Aết giảm tiểu cầu từ nhỏ và gia đình thuộc hộ nghèo, chị gái chạy thận, anh trai bị tai nạn, ông nội là Liệt sỹ.

Ngày 23 tháng 2 năm 2023, bị cáo Tạ Văn T có đơn kháng cáo không đồng ý bản án sơ thẩm, cho rằng cấp sơ thẩm xử quá nặng và đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 bà Lý Thị AA nộp đơn của anh Nguyễn Văn NH xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và bổ sung thêm nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo A nộp đơn có xác nhận của địa phương thể hiện: Bản thân bị cáo có tiền sử bệnh máu trắng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo liên tiếp ba năm, chị gái bị bệnh thận, anh trai tai nạn cắt ba ngón chân, bố mới mổ ruột thừa, mẹ bị u nang buồng chứng, bà nội mổ cột sống… Sau khi phạm tội bị cáo rất ân hận và tu chí làm ăn phụ giúp gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, vai trò tham gia thực hiện tội phạm của các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện C, xử bị cáo Bùi Việt A từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù và bị cáo Tạ Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản".

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo A, T được cải tạo tại địa phương vì các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật, nhận thức xã hội còn hạn chế, sau khi phạm tội ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo đều là gia đình có công với cách mạng (Ông nội, ngoại của các bị cáo) để có thể áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 168, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tuyên phạt mức án dưới mức nhẹ nhất của khung hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo A, T nhất trí với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa, không bào chữa bổ sung gì khác và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để các bị cáo yên tâm cải tạo.

Bà Lý Thị AA là người đại diện hợp pháp cho bị cáo A trình bày: Bản thân bị cáo A bị bệnh xuất Aết giảm tiểu cầu vô căn từ khi 13 tháng tuổi và hiện tại sức khỏe yếu, thường xuyên chảy máu cam. Gia đình thuộc hộ nghèo liên tiếp 03 năm, chị gái bị cáo A mắc bệnh suy thận, anh trai bị tai nạn cắt nửa bàn chân. Bố bị cáo mới đi mổ ruột thừa, bà nội mổ cột sống. Thời gian vừa qua, gia

đình cũng không quan tâm đến cháu do đi chữa bệnh cho chị gái nên cháu bột phát hư hỏng và vi phạm pháp luật. Bản thân cháu từ trước đến nay không vi phạm gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho cháu cải tạo tại địa phương.

Ông Tạ Văn H là người đại diện hợp pháp cho bị cáo T, là bố bị cáo T trình bày: Trong giai đoạn vừa qua, do vợ chồng ông mới ly hôn nên ảnh hưởng đến tâm sinh lý của cháu. Bản thân bị cáo T từ trước đến nay không vi phạm gì. Do bố mẹ ly hôn, không quan tâm đến cháu nên cháu theo bạn bè và bột phát nhất thời phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho cháu cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc kHJ nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại km 17 thuộc thôn Tân LK, xã Hồ Sơn, Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc, Bùi Việt A, Tạ Văn T đã dùng gậy và chân tay không đánh Nguyễn Văn NH, Sái Trung HJ nhưng không gây thương tích, sau đó, có lời nói đe dọa làm anh NH hoảng sợ đưa 02 chiếc nhẫn, 01 túi đeo chéo cho A; anh HJ hoảng sợ đưa 01 chiếc thắt lưng cho T, 01 túi đeo chéo cho A để chiếm đoạt. Tổng trị giá tài sản A và T đã chiếm đoạt của bị hại theo kết luận định giá là 1.030.000đồng (Trong đó: tài sản A chiếm đoạt trị giá 890.000đồng, tài sản T chiếm đoạt trị giá 140.000đồng).

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T về tội "Cướp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được

pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Trước khi phạm tội các bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo là người dân tộc Sán Dìu, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 20/6/2022), bị cáo Bùi Việt A 17 tuổi 25 ngày; bị cáo Tạ Văn T 16 tuổi 11 tháng 25 ngày. Ở lứa tuổi này các bị cáo chưa phát triển đầy đủ về thể chất cũng như về tâm sinh lý, bị hạn chế về trình độ nhận thức cũng như về kinh nghiệm sống, tHJ những điều kiện về bản lĩnh tự lập, khả năng tự kiềm chế chưa cao nên dễ bị kích động, dễ bị lôi kéo để thực hiện các hành vi phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo A và T với mục đích giáo dục, cải tạo là chủ yếu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A và T trình bày hoàn cảnh gia đình neo đơn, khó khăn. Sau khi phạm tội và cấp sơ thẩm xét xử, các bị cáo rất ân hận về hành vi đã gây ra. Gia đình bị cáo A thuộc hộ nghèo từ năm 2019 cho đến năm 2022, ông nội bị cáo là liệt sỹ, hiện tại bố mẹ bị cáo phải nuôi bà nội bị bệnh, chị gái của bị cáo bị mắc bệnh suy thận phải chạy thận, anh trai bị tai nạn giao thông cắt nửa bàn chân, bản thân bị cáo có tiền sử về bệnh xuất Aết giảm tiểu cầu vô căn chuẩn đoán từ khi 13 tháng tuổi, sức khỏe bị cáo yếu, thời tiết thay đổi là bị chảy máu cam. Bị cáo T bố mẹ ly hôn, bị cáo sống cùng bố. Cuộc sống hai bố con rất vất vả khó khăn. Mẹ bị cáo A và bố bị cáo T cũng xác nhận các bị cáo từ trước đến nay ngoan ngoãn, không vi phạm gì. Gia đình khó khăn và các bị cáo nghỉ học sớm nên nhận thức pháp luật hạn chế.

Ngày 22/5/2023, mẹ bị cáo A nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại Nguyễn Văn NH cho bị cáo A và bị cáo T. Nội dung đơn gửi Tòa án nhân dân Huyện C và có xã HN, Huyện HV, tỉnh Phú Thọ xác nhận đơn nhưng hiện tại anh Nguyễn Văn NH đang trú tại Khu đô thị Láng Cầu, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Cấp phúc thẩm đã báo anh Nguyễn Văn NH đến tham gia phiên tòa phúc thẩm để làm rõ nội dung đơn xin giảm nhẹ nhưng bị hại vắng mặt không lý do nên không đủ cơ sở xem xét đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại Nguyễn Văn NH cho bị cáo A và bị cáo T.

Mặc dù, đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại cho các bị cáo không đủ căn cứ xem xét nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Các bị cáo chỉ vì một phút nông nổi, bồng bột và nhất thời, thấy đồ dùng của người khác thích nên đã chiếm đoạt. Hành vi chiếm đoạt của các bị cáo thể hiện sự ham thích nhất thời của tuổi trẻ. Bị cáo A chỉ vì thích chiếc túi đeo của anh NH và anh HJ nên các bị cáo đã chiếm đoạt, mở trong túi của anh NH có 300.000đồng và sạc điện

thoại bị cáo trả lại cho anh NH, túi của anh HJ có tẩu thuốc bị cáo trả lại cho anh HJ. Bị cáo T nhìn thấy thắt lưng của anh HJ thích, khen đẹp và bị cáo A đe dọa bắt HJ tháo thắt lưng da đưa cho bị cáo T. Điều này thể hiện các bị cáo không có mục đích chiếm đoạt tiền mà xuất phát từ việc thích đồ dùng cá nhân của người khác, muốn chiếm đoạt để dùng nên nảy lòng tham và không kìm chế được bản thân nên đã nhất thời phạm tội. Đây là lần đầu tiên các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt là đồ dùng cá nhân, có giá trị không lớn, các bị hại đã được nhận lại tài sản và không đề nghị bồi thường gì. Với hành vi cướp như trên cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo A 03 năm 03 tháng tù và bị cáo T 02 năm 09 tháng là có phần nghiêm khắc vì các bị cáo phạm tội lần đầu và chưa đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo và rất ăn năn hối cải, đại diện gia đình các bị cáo, Bí thư Đoàn đề nghị xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo A có đơn có xác nhận của địa phương thể hiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với cộng đồng và xã hội.

Về kháng cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và các bị cáo chiếm đoạt tài sản là đồ dùng cá nhân nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự táo tợn, liều lĩnh và trước đó các bị cáo còn các hành vi dùng gậy đánh nhau, do bị hại từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích nên các bị cáo không bị xem xét về hành vi này. Trong vụ án này, bị cáo A có vai trò chính, bị cáo T thực hiện với vai trò thứ yếu, mờ nhạt hơn nhưng tại phiên tòa bị cáo T khai, sau khi xảy ra hành vi cướp tài sản ngày 20/6/2022, bị cáo có đi chơi cùng một nhóm bạn rồi gây gổ đánh nhau trên địa bàn Huyện Bình Xuyên và có một số người đã bị công an khởi tố còn bị cáo cũng bị công an gọi ra lấy lời khai. Việc này ông H là bố bị cáo T không biết. Điều này thể hiện các bị cáo tuy còn trẻ nhưng không chịu rèn luyện mà ham chơi đua đòi rồi phạm tội nên cần buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để các bị cáo rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo không được xem xét chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo yên tâm cải tạo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Việt A và bị cáo Tạ Văn T, sửa Bản án sơ thẩm 08/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Việt A và Tạ Văn T phạm tội "Cướp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Việt A 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2022 đến ngày 08/11/2022).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Việt A và bị cáo Tạ Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Việt A và bị cáo Tạ Văn T không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND Huyện C;
- VKSND Huyện C;
- THADS Huyện C;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Tòa hình sự, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh